

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM LE THI MY KHANH
Last Middle First

Current Address 571/1716 CM 7 8 P 15 Q 10

Date of Birth 31-12-45 Place of Birth Phu Yen

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

NGUYEN TOAN THUYET

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieut
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 5/75 To ^{Missing} DEATH DATE: 1977

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

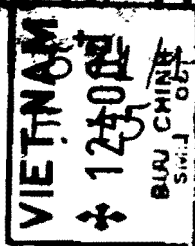
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

From:

^A
N²S IE TH² MY KHANH



PAR AVION

AUG 23 1989

TO

TRINH THI NGOC DUNG
PO. BOX 5435 ARLINGTON,
VA 22.205 - 0635
USA



Ti thi Mỹ Khanh

31-12-1965

Ngũ Lê Thuý
Thanh Khoa

24-01-1970

Ngũ Lê Đăng
Dzuân

01-06-1971

Ngũ Lê
Đăng Dzy

27-5-1973

Ngũ Lê Đăng
Dzuân

9-12-1975

Kính gửi: Quý bà Khúc Minh Thở

PO: BOX 5435 Arlington, VA 22205 - 0635

Tel. 703 - 560 - 0458

Kính thưa bà hồi tưởng

Gửi ký tên dưới đây Lê Thị Mỹ Khanh địa chỉ gửi thư 571/17/6 Cách Mạng tháng 8 F.15 Q.10 TP Hồ Chí Minh V.N.

Thưa Quý bà:

Chúng tôi tên là Nguyễn Toàn Thuyết "Số" quân 69/138401, nguyên thiếu úy QLVNCH với quá trình binh nghiệp như sau:

- Tốt nghiệp SQTB tại trường BB Thủ Đức ngày 26-6-1971 (bản sao ~~đính kèm~~ bản)
- Thực tập tại ban Bộ nhậm, Phòng Tổng Quản trị BTM (đính kèm)
- SĐ 22 BB (Đơn vị đồn trú tại Suối Bối Qui Nhơn)
- Tiến khu Quảng Đức → Tiến khu Khánh Hòa (Đơn vị đồn trú tại Vĩnh Hòa)

Thưa Quý bà,

Sau 30-4-1975 chúng tôi lại đi tập trung cải tạo tại Kátum tỉnh Tây Ninh địa chỉ: Hòm thư 7530/HT/L6/T5

Từ năm 1975 - 1977 tôi chỉ được đi thăm 1 lần tại địa chỉ trên & nhận được thư từ theo định kỳ như các anh em đồng cảnh khác. Những kể từ 1977 sau khi nhận được thư "cuối cùng" này (bản sao) tôi không hề nhận được tin tức gì về chúng tôi nữa cả

Vì khó khăn chống chọi: Chạy từ Nha Trang vào Saigon không vốn liếng, không nhà cửa cũng với 4 con còn quá nhỏ dại (từ 1-5 tuổi) mẹ con chúng tôi sống trong nghèo đói khất - Xin bà thông cảm cho một người đàn bà trong cảnh khốn cùng này thật là điển hình lên được từ đó đến nay tôi đã gửi cho chúng tôi nhiều lá thư tại địa chỉ cải tạo nhưng thư đi mà chẳng bao giờ có thư về nữa. Tôi cũng đã gửi đơn cho trại cũng không có trả lời về sau biết là trại đã chuyển đi vì tình hình biến đổi bất an

Sau nhiều năm tháng, mẹ con chúng tôi thấy đau buồn nghĩ rằng chúng tôi đã chết rồi vì anh ấy biết rõ hoàn cảnh nghèo khổ đói khổ của vợ con anh để lại, không viết thư. Một khác, những người được về trong những năm gần đây đều nói không thấy anh Thuyết còn trong trại cải tạo nào cả

Với một niềm hy vọng mong manh, chúng tôi lại viết đơn gửi cho cơ quan quản lý của nhà nước để xin biết về sự mất tung tích của chúng tôi. Chúng tôi sẽ gửi đến bà nếu được phúc đáp của họ

Thưa Quý bà: Tôi là 5 mẹ, con tôi đã sống lây lất đầu đường xó chợ trong hơn 14 năm rồi!

Nay được nghe tên danh Quý bà như tại nghe tiếng rưởi chảy trong ra mặt mình mừng, & bao nhiêu chị em đã chạy đến bắt & đuổi bà ra tay cứu giúp, vậy chúng tôi tin tưởng sẽ được quý bà cứu giúp bằng cách xin chụp chúng tôi định cư tại Hoa Kỳ

Để đến ăn bà, chúng tôi chỉ biết trân trọng ghi khắc vào tâm can mình lòng tốt của bà & xin ơn trên phù hộ cho quý bà được mạnh khỏe & an khang

* Đính kèm:

- Bằng tốt nghiệp SQTB (photo)
- Phòng bị thư cuối cùng
- Danh sách gia đình tôi
- Khai sinh - Hôn thú
- Ảnh

Saigon ngày 6-8-1985

Thy tên
Khanh

Lê Thị Mỹ Khanh

* Danh sách gia đình :

1)	Lê Thị Mỹ Khanh	-	31 - 12 - 1945	-	Phú Yên	-	Nữ
2)	Nguyễn Lê Thủy Thanh Thoại	-	21 - 01 - 1970	-	Nha Trang	-	Nữ
3)	Nguyễn Lê Đăng Dzoanh	-	1 - 06 - 1971	-	Nha Trang	-	Nam
4)	Nguyễn Lê Đăng DJy	-	27 - 05 - 1973	-	Nha Trang	-	Nam
5)	Nguyễn Lê Đăng Dzuân	-	9 - 12 - 1975	-	Saigon	-	Nam

FROM:

Nguyen Thanh Thuyet

HV: 2592/HV/126/15



To: Là "Thị Mỹ" & gia đình

521/10/60 Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phong

VIA AIR MAIL PAR AVION

TRƯỞNG BỘ - BINH

Chỉ Huy Trưòng

Chứng nhận SVSQTБ Nguyễn Toàn Thuyết sq 69/123101
đã theo học có kết quả Chương - trình Huấn - luyện
SVSQTБ tại Trưòng Bộ - Binh và được cấp phát
Văn bằng:

TỐT NGHIỆP SĨ-QUAN CĂN BẢN BỘ-BINH

K. B. C. 4.100, ngày 26 tháng 6 năm 1971

Chỉ Huy Trưòng Trưòng Bộ Binh



659

Thiếu-Tướng PHẠM QUỐC THUẬN

NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

Khánh-Hòa.

QUẬN Vĩnh-Xương.

XÃ Vĩnh-Hải.

SỐ HIỆU 18

TRÍCH LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỰ

Tên họ người chồng NGUYỄN-TOÀN-THUYẾT.

Nghề nghiệp Học sinh

Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1949

tại Định-Phong, Tuy-An, Phú-yên.

cư-sở tại nt

tạm trú tại nt

Tên họ cha chồng NGUYỄN-NHƠN (chết)
(Sống hay chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng LƯƠNG-THỊ-HÒ (sống)
(Sống hay chết phải nói)

Tên họ người vợ LÊ-THỊ-NỮ-KHANH.

Nghề nghiệp nội trợ

sinh ngày 31 tháng 12 năm 1945

tại Phong-niên, Tuy-An, Phú-yên.

cư-sở tại nt

tạm trú tại Thanh-Hải, Vĩnh-Hải, Vĩnh-Xương, Khánh-Hòa

Tên họ cha vợ LÊ-ĐÀO-LÝ (chết)
(Sống hay chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ ĐÀO-THỊ-NHÂN (sống)
(Sống hay chết phải nói)

— Ngày cưới 19 tháng 9 năm 1969.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước

ngày / tháng / năm /

tại /

TRÍCH Y BỒN CHÍNH,

Vĩnh-Hải

, ngày 19 tháng 9 năm 1969

TH. UBND XÃ VĨNH-HẢI VIÊN - CHỨC HỘ - TỊCH

KHÁNH THỰC
Chữ ký của H. Trại
Xã Bình-Hải
Mặt được ngày 10 tháng 6 năm 1969

KI. GIẢM-TRƯỞNG
QUẢN-TRƯỞNG



Phạm-vân-Thank



ph

ĐO-TÁNG-ĐÌNH

KHAI SANH

Số hiệu: 279

Tên, họ ấu nhi: NGUYỄN-LÊ-THUY-THANH-THOẠI
 Phái: NỮ
 Sinh: Ngày hai mươi bốn tháng một, năm một ngàn chín trăm
 (Ngày, tháng, năm) bảy mươi (24.01.1970)

Tại: Nhà Báo-Sanh Báo-Sĩ ĐÀO-HUY-KINH Nha-Trang
 Cha: NGUYỄN-TOÀN-THỨT
 (Tên, họ)
 Sinh năm: Sinh năm 1949
 Nghề-nghiệp: Học sinh
 Cư-trú tại: Ấp Thanh-Hải, Vĩnh-Hải, Vĩnh-Xương, K/Hòa
 Mẹ: LÊ-THỊ-MỸ-KHANH
 (Tên, họ)
 Sinh năm: Sinh năm 1945
 Nghề-nghiệp: Nội trợ
 Cư-trú tại: Ấp Thanh-Hải, Vĩnh-Hải, Vĩnh-Xương, K/Hòa
 Vợ: (chánh hay thứ) Vợ chánh
 Người khai: ĐÀO-HUY-KINH
 (Tên, họ)
 Sinh năm: Sinh năm 1923
 Nghề-nghiệp: Y-Khoa Báo-Sĩ
 Cư-trú tại: Số 21 đường Nhà-Thờ Nha-Trang
 Ngày khai: Ngày 26 tháng 01 năm 1970
 Người chứng thứ nhất: /
 (Tên, họ)
 Sinh năm: /
 Nghề-nghiệp: /
 Cư-trú tại: /
 Người chứng thứ nhì: /
 (Tên, họ)
 Sinh năm: /
 Nghề-nghiệp: /
 Cư-trú tại: /

Lập tại Xã Nha-Trang-Bông, ngày 26 tháng 01 năm 1970

Người khai,

BÁC-SĨ

ĐÀO - HUY - KINH

" Ký tên và đóng dấu "

Hộ-Lại,

TH. Ủy-Ban Hành-Chánh

Xã Nha-Trang-Bông

Ủy-viên Hộ-Tịch

NGUYỄN-VĂN-THUỘC

" Ký tên và đóng dấu "

Nhân chứng



Ủy-Ban Hành-Chánh

Xã NHA-TRANG-BÔNG

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

NGUYỄN-VĂN-THUỘC

KHAI - SANH

Số hiệu : 100

TÊN HỌ ẤU-NHI	NGUYỄN LÊ HỒNG - ĐOANH
Phải	Ngày một tháng sáu, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Sanh	(Ngày, tháng, năm)
	(01-06-1971)
Tại	Trung-tâm Y-Te Toàn Khoa Nha-Trang
Cha	NGUYỄN TOÀN - THUẬT
(Tên, họ)	Sinh năm một ngàn chín trăm bốn mươi chín (1949)
Tuổi	Quân-Nhan
Nghề-nghiệp	KHC.4.002
Cư-trú tại	LÊ THỊ KÝ - KHANH
Mẹ	Sinh năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (1945)
(Tên, họ)	Tuổi
	Công-Chức
Nghề-nghiệp	Thanh-Hải, Vĩnh-Hải, Vĩnh-Khang, Khánh-Hòa .
Cư-trú tại	Vợ-Chánh
Vợ chánh hay thứ	BỒ - HỮA
Người khai	Sinh năm một ngàn chín trăm hai mươi (1920)
(Tên, họ)	Tuổi
	Tổng giám thị Bệnh Viện Nha-Trang .
Nghề-nghiệp	140 Nguyễn Trãi Nha-Trang
Cư-trú tại	Ngày 01 tháng 07 năm 1971
Ngày khai	BUI KIM - HOANG
Người chứng thứ nhất	Sinh năm một ngàn chín trăm năm mươi (1950)
(Tên, họ)	Tuổi
	Quân-Nhan
Nghề-nghiệp	KHC.7.534
Cư-trú tại	PHẠM BÌNH-KHIÊM
Người chứng thứ nhì	Sinh năm một ngàn chín trăm năm mươi một (1951)
(Tên, họ)	Tuổi
	Quân-Nhan
Nghề-nghiệp	KHC.6.405
Cư-trú tại	

Được khai sinh tại Nha Trang ngày 01 tháng 07 năm 1971 theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa số 101-V/UB ngày 23/12/1971

Làm tại Xã Quận I Nha-Trang, ngày 01 tháng 07 năm 19 71

NGƯỜI KHAI, HỒ - LẠI, QUẬN TRƯỞNG KIỂM HỘ-LẠI 1/- BUI KIM-HOANG
BỒ-HỮA (án-ký) Đại-ý: ĐANG TÂN HÒA (án-ký) 2/- PHẠM BÌNH-KHIÊM
TRÍCH-LỤC Y SỔ-BỘ NĂM 1971 (án-ký) (lý-tên)
thực-trang ngày 1 tháng 4 năm 1972 (lý-Tên)
CHỖ-TỊCH UBHC KIỂM HỘ-LẠI



QUANG-MINH

KHAI SANH

Số : 230

TÊN HỌ ẬU NHI	NGUYỄN-LÊ-DANG-DUY
Phái	Nam
Sanh	Ngày hai mươi bảy, tháng năm, năm một ngàn chín trăm (Ngày tháng năm) bảy mươi ba (27.5.1973)
Tại	Phường-Vĩnh-Hải, Quận I Nha-Trang
Cha (Tên họ)	NGUYỄN-TÒAN-THUYẾT
Tuổi	Một ngàn chín trăm bốn mươi chín
Nghề nghiệp	quân-Nhân
Cư trú tại	KBC.4.342
Mẹ (Tên họ)	LÊ THỊ-MỸ-KHANH
Tuổi	Một ngàn chín trăm bốn mươi lăm
Nghề nghiệp	Nội-trợ
Cư trú tại	Phường Vĩnh-Hải, Quận I Nha-Trang
Vợ chánh hay	chánh
Người khai (Tên họ)	NGUYỄN - XU
Tuổi	Một ngàn chín trăm ba mươi tám
Nghề nghiệp	quân-Nhân
Cư trú tại	KBC.4.311
Ngày khai	Ngày 31 tháng 5 năm 1973
Người chứng thứ nhất (Tên họ)	TRƯƠNG-ĐỨC-CHIÊU
Tuổi	Một ngàn chín trăm ba mươi lăm
Nghề nghiệp	quân-Nhân
Cư trú tại	KBC.4.311
Người chứng thứ nhì (Tên họ)	ĐINH-VĂN-MAI
Tuổi	Một ngàn chín trăm ba mươi chín
Nghề nghiệp	quân-Nhân
Cư trú tại	KBC.4.311

Làm tại Xã Phường Vĩnh-Hải ngày 31 tháng 5 năm 1973

Người khai

HỒ LẠI

Nhân chứng

1. TRƯƠNG-ĐỨC-CHIÊU

(Ký-tên)

2. NGUYỄN - XU

(Ký-tên)

NGUYỄN - XU

(Ký-tên)

PHƯỜNG TRƯỞNG KIỂM HỘ LẠI

(An-Ký)

TRÍCH-LỤC V SỔ-BỘ-NĂM 1973

CHỖ TRÍCH-DẪN KIỂM HỘ LẠI



TRINH-ĐINH-GIÁP



THÀNH TƯỚNG HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN CM
QUẬN 10

Số hiệu: 2464

Năm: 1975

HẠM SÁO KHAI SÁNH

Lập ngày 15 tháng 3 năm 1976

Họ tên	NGUYỄN LÊ DẠNG ĐUẬN
Trai hay gái	Trai
Ngày, tháng năm sinh	Chín tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm (09.12.1975)
Nơi sinh	877 Cách Mạng Tháng 8, lúc 14 giờ 30
Họ tên quốc tịch cha	Nguyễn tên Thuyết VN
Họ tên quốc tịch mẹ	Le thi My Khanh VN
Cha mẹ có hôn thú không	Có hôn thú

SÁO LỤC

chứng thực sáo y
bổn chính.

Ngày 29-07-80



TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 1976

ỦY VIÊN HỒ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

Trinh trí Phuong

Kính gửi: Bà Khúc-Minh-Cho

P.O. BOX 5435, ALINGTON VA 22205-0635

Kính thưa Bà,

Tôi tên Lê-thị Mỹ-Khanh sinh năm 1945. Hiện cư ngụ tại 571/17/C Cách mạng tháng 8 Phường 15 Quận 10 Sài Gòn VN

Kính thưa Bà,

Gia đình chúng tôi rất xúc động và cảm kích khi nhận được thư trả lời của quý Bà đề ngày 30-8-1989. Việc này đã thể hiện sự nhiệt tình và lòng nhân đạo của quý Bà qua công việc đang đảm trách. Gia đình chúng tôi vô cùng biết ơn sự quan tâm của quý Bà đã nhiệt tình giúp đỡ.

Kính thưa Bà,

Hiện nay gia đình chúng tôi đã liên hệ với cơ quan chức năng để xin xác nhận về trường hợp của chồng tôi theo đúng nội dung yêu cầu trong thư của quý Bà. Nhưng trường hợp của chồng tôi thôn trại và một tích nên phía Việt-Nam từ chối không cho tôi ký hợp đồng xuất cảnh - ngoại trừ có thân nhân bảo lãnh. Nên tôi rất mong quý Bà xem xét và giúp đỡ gia đình chúng tôi có được sự giải-thiếu hoặc bảo trợ của quý Bà. Nhờ vậy xin xuất cảnh và định cư tại Hoa Kỳ của gia đình chúng tôi được thuận lợi và có cơ sở.

Gia đình chúng tôi rất thiết tha được sự giúp đỡ của quý Bà và mong rằng quý Bà nghiên cứu và sớm giúp đỡ chúng tôi đạt được kết quả mong muốn.

Kính chúc quý Bà gặp nhiều hạnh phúc trong đời sống riêng và gặt hái nhiều thành công trong công việc cao cả mà Bà đang đảm trách

Trân trọng kính chào,

Sài Gòn, ngày 29-10-1990-

Ký tên

Thạnh

Kính đính kèm:

- Giấy xác nhận tình trạng chồng tôi.
- Giấy báo tin phỏng vấn lý lịch người nước ngoài.

Lê-thị Mỹ-Khanh.

CỘNG AN

THANH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phòng QLNN-XNC

181 Nguyễn Du, Q. 1

GIẤY BẢO TIN

Số: _____ BT.

1005.889

Phòng Quản Lý Người Nước Ngoài, Xuất Nhập Cảnh Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh.

Bảo tin Ông, Bà lê Thị Mỹ Khanh

cư ngụ tại 571/17/16 CMTT Quận 10

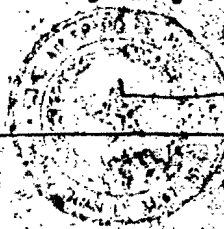
Hồ Sơ xin Xuất Cảnh đi nước Mỹ của Ông, Bà

chúng tôi đã hoàn tất thủ tục và đã chuyển sang 40A Hàng Hội HN
125 Nguyễn Du để xét cấp Thông
Hành, do danh sách số 122 ngày 19 tháng 10 năm 1980

Xin báo đề Ông, Bà tiện theo dõi.

Ngày 20 tháng 10 năm 1980

TL. Giám Đốc CA-TP
Trưởng Phòng QLNN-XNC



Trần Văn

---*---

Ngày 30 Tháng 8 Năm 1989

Kính gửi :

Bà Nguyễn Khanh -

Thưa Ông/Bà,

- Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày

- Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thỉnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc,, hy vọng mọi diễn tiến điều hoà để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tịch cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thơ

*** HỒ SƠ TÊN:

☐ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 . ☐ GIẤY RA TRẠI
☐ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hồ khẩu v.v...
☒ Giấy bảo trợ (nếu chẹt trong trại học tập) xin bà liên lạc với cơ quan để có 1 giấy
☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...
Chứng minh về tình trạng chồng bà.

*** CÁC THỦ KHÁC:

TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

---000---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Số: 267/XN

/)/ngày 25 tháng 07 năm 1990 .

((7 IẤY XÁC NHẬN

--- * ---

Ông : **NGUYỄN TOÀN THUYẾT** Sinh năm : 1949 .
Đi lính : 10/1970 Số quân : 69/138.101 .
Cấp bậc : Thiếu úy - Chức vụ : sĩ quan quân thủ .
Sinh quán : Phú Yên .
Hiện nay ở: 571/17/6 cách mạng tháng 8. Phường 15 - Quận 10 - TP/HCM .
Là sĩ quan chế độ chế độ ra trình diện học tập cải tạo tập trung
Ngày 28/06/1975 tại HT : 7590.16 - T5 - Hoàn 700 cho đến ngày 63/07/77
cải tạo viên Nguyễn Toàn Thuyết trốn trại và mất tích cho đến nay ./.

CHỨNG NHẬN BỐN SẮC

CÁN SỞ LẠI BỐN CHẶN - HỒ CHÁU ĐONG

PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ QUÂN KHU 7

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trưởng Phòng Nguyễn Văn Minh

FROM: Lê Thị Mỹ Khanh

5/11/17/6 Cách Mạng tháng 8 Phân xưởng 8

An ninh TP Hồ Chí Minh

PAR AVION

V.N.

Chị tròn hạt mới

NOV 15 1990



TO:

Box

Trần Ngọc Dung
P.O. 5435 ARLINGTON, VA

22205-0635

ARLINGTON VA 22205-0635

PAR AVION VI



VIET NAM

06800d

CONTROL

___ Card
___ ☒ Doc. Request; Form 9/30/89
___ Release Order
___ Computer
___ Form "D"
___ ODP/Date _____
___ Membership; Letter